

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI LỘC
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số:51/2020-HSST

Ngày 16/6/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa:* ông Đinh Loan Hòa
- *Các Hội thẩm nhân dân:* ông Bùi Sỹ Cường; ông Nguyễn Đình Thu
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc:** có ông Đặng Hồng Quân- Kiểm sát viên
- **Thư kí phiên tòa:** ông Đinh Xuân Giáp- Thư kí Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc.

Ngày 16 tháng 6 năm 2020 tại Hội trường trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 50/2020-HSST ngày 27 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

{1}. Họ và tên: Bùi Văn D- Giới tính Nam. Sinh ngày 14 tháng 6 năm 1994. Nơi cư trú: xóm 5, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Thiên chúa giáo. Trình độ văn hóa: lớp 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Bùi Văn H và bà Hồ Thị H. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Hg và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 30/5/2013, tại bản án hình sự sơ thẩm số 31/2013/HSST của Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An đã xử phạt bị cáo 09 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 17 tháng 24 ngày về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 17/01/2018 bị công an huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, đã nộp phạt tháng 2 năm 2018. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/01/2020 đến ngày 07/01/2020 thì được tại ngoại. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

{2}. Họ tên: Bùi Văn H- Giới tính Nam. Sinh ngày 10 tháng 11 năm 1985. Nơi cư trú: xóm 5, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Thiên chúa giáo. Trình độ văn hóa: lớp 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Bùi Văn T và con bà Trần Thị T. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thanh H và có 01 con, sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: ngày 26/12/2017, bị Công an huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, đã nộp phạt năm 2017. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/01/2020 đến ngày 07/01/2020 được tại ngoại. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

{3}. Họ và tên: Nguyễn Văn N- Giới tính: Nam. Sinh ngày: 01 tháng 02 năm 1970. Nơi cư trú: xóm 5, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo. Trình độ văn hoá: lớp 9/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Nguyễn Văn G và bà Nguyễn Thị Đ. Bị cáo có vợ là Nguyễn

Thị T và có 04 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1999. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ 04/01/2020 đến ngày 07/01/2020 thì được tại ngoại. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

{4}. Họ tên: Bùi Văn T- Giới tính Nam. Sinh ngày 02 tháng 6 năm 1992. Nơi cư trú: xóm 5, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Thiên chúa giáo. Trình độ văn hóa: lớp 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Bùi Văn D và bà Nguyễn Thị C. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thùy D và có 01 con, sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/01/2020 đến ngày 07/01/2020 thì được tại ngoại. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 04/01/2020, Bùi Văn D, Bùi Văn T, Nguyễn Văn N, Bùi Văn H đi đám cưới về thì vào nhà D để uống nước, nói chuyện và rủ nhau đánh bạc, được thua bằng tiền bằng hình thức đánh xóc đĩa, đặt cược mỗi lần tối đa không quá 100.000 đồng. D cất 04 con vị từ bộ bài Tú lơ khơ, lấy 01 cái bát và 01 cái đĩa màu trắng làm công cụ đánh bạc. Cả 04 người vào phòng ngủ bên cạnh cầu thang tầng 1 nhà ở của D để đánh bạc đến 14 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Nghi Lộc phát hiện bắt quả tang, thu tại chiếu bạc số tiền 9.700.000 đồng các đối tượng dùng đánh bạc và các công cụ phục vụ cho việc đánh bạc như đã nêu trên. Xác định số tiền cụ thể dùng đánh bạc của từng người như sau: D 2.400.000 đồng, T 2.500.000 đồng, N 2.500.000 đồng, H 2.300.000 đồng. Việc đánh bạc bằng hình thức "Xóc đĩa" được quy ước như sau: Những người đánh bạc sử dụng 01 cái bát, 01 cái đĩa bằng sứ và 04 con vị (Hoặc gọi là con đi) được cất từ lá bài Tú lơ khơ, chất "Cơ" có một mặt màu đỏ (Quy ước là mặt ngựa), một mặt màu xanh (Quy ước là mặt úp). Khi chơi có một người đứng ra làm nhà cái (Người đứng ra chơi với những người còn lại). Người chơi chọn cửa chắn hoặc cửa lẻ để đặt cược theo tỷ lệ 1:1. "Chẵn" là trường hợp trong 04 con vị có 02 vị ngựa, 02 vị úp hoặc 04 vị ngựa, 04 vị úp. "Lẻ" là trường hợp trong 04 con vị có 03 vị ngựa, 01 vị úp hoặc 03 vị úp, 01 vị ngựa. Khi người chơi đã sẵn sàng chơi thì nhà cái sẽ cho 04 con vị vào trong đĩa và úp bát lại sau đó lắc liên tục để xáo trộn vị và người chơi được thông báo đặt cược chắn hoặc lẻ. Sau khi tất cả người chơi đã đặt cược xong, nhà cái chấp nhận số tiền đặt cược và đồng ý cho người chơi đặt cửa chắn hoặc lẻ, sau đó nhà cái sẽ mở bát ra và xem kết quả. Nếu nhà cái chọn cửa chắn mà kết quả ra cửa lẻ thì nhà cái thua và ngược lại. Nhà cái sẽ lấy tiền cược của những người thua và trả tiền cược cho những người thắng theo số tiền mà người chơi đã cược. Số tiền còn dư để đưa về thì ván bạc đó nhà cái thắng, nếu nhà cái phải bỏ tiền ra trả cho các con bạc thì ván bạc đó nhà cái thua.

Quá trình bắt quả tang đã thu giữ được trên chiếu bạc số tiền 9.700.000 đồng (Chín triệu bảy trăm nghìn đồng) và 01 bát sứ màu trắng, đĩa sứ màu trắng, 04 con vị.

Tại bản Cáo trạng số 54/CT-VKS- NL ngày 25/5/2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc truy tố các bị cáo kể trên về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 điều 321 bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã nêu; đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm s, u khoản 1 Điều 51, Điều 36 bộ luật Hình sự để xử phạt Bùi Văn D từ 09 đến 12 tháng Cải tạo không giam giữ; Phạt tiền 10.000.000 đến 15.000.000 đồng;

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 bộ luật Hình sự để xử phạt Bùi Văn H từ 09 đến 12 tháng Cải tạo không giam giữ; Phạt tiền 10.000.000 đến 15.000.000 đồng;

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 bộ luật Hình sự để xử phạt Nguyễn Văn N từ 09 đến 12 tháng Cải tạo không giam giữ; Phạt tiền 10.000.000 đến 15.000.000 đồng;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 bộ luật Hình sự để xử phạt Bùi Văn T từ 21.000.000 đồng đến 23.000.000 đồng.

Về Vật chứng:

- Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 9.700.000 đồng (*Chín triệu bảy trăm ngàn đồng*) là số tiền các bị cáo dùng để "Đánh bạc".

- Áp dụng điểm đ khoản 2 điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 bát, 01 đĩa sứ và 04 con vị là phương tiện các bị cáo dùng để đánh bạc.

Tại phiên tòa, trong lời nói sau cùng, các bị cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

{1}. Về hành vi tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Việc thu giữ, chuyển vật chứng đúng quy định, đúng thời hạn. Do đó, khẳng định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng pháp luật.

{2}. Về cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa hôm nay, lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cũng như nội dung quy kết của bản Cáo trạng: Vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 04/01/2020, Công an huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An bắt quả tang tại nhà ở của Bùi Văn D (Xóm 5, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An) Bùi Văn D, Bùi Văn T, Nguyễn Văn N, Bùi Văn H đang thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa, được thua bằng tiền. Thu giữ tại chiếu bạc là 9.700.000 đồng (Chín triệu bảy trăm ngàn đồng); 01 bát

sứ màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 04 con vị được cắt ra từ lá bài Tú lơ khơ là các công cụ dùng vào việc đánh bạc.

Đối với Bùi Văn D cho các bị cáo khác cùng mình đánh bạc ngay tại nhà và không thu tiền hồ; Quá trình đánh bạc, D không thể chấp, cầm cố tài sản, hiện vật gì nên không đủ cấu thành tội tổ chức, gá bạc vì vậy việc Viện Kiểm sát truy tố D với tội danh Đánh bạc là hoàn toàn thỏa đáng. Do đó có căn cứ để khẳng định các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Đánh bạc" được quy định tại Điều 321 bộ luật Hình sự 2015.

Đối với Nguyễn Văn N, do tai nạn đang điều trị đa chấn thương, có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét việc bị cáo vắng mặt vì lý do khách quan, không ảnh hưởng đến nội dung vụ án nên căn cứ vào quy định tại điểm c khoản 2 Điều 290 bộ luật Tố tụng Hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo thủ tục chung.

{3}. Xét tính chất vụ án, vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Đây là một vụ án đánh bạc có nhiều bị cáo tham gia, có tính chất đồng phạm giản đơn. Tuy không hứa hẹn từ trước nhưng khi có cơ hội đã cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội. Vụ án có nhiều bị cáo và mỗi bị cáo có nhân thân, tính chất mức độ phạm tội khác nhau nên mặc dù không xác định được người chủ mưu, khởi xướng nhưng qua xác định nhân thân, số lượng tiền các bị cáo dùng đánh bạc để áp dụng về lượng hình phạt; Bị cáo D có 02 nhân thân xấu; Bị cáo H có một nhân thân xấu; Bị cáo Th và bị cáo N lại sử dụng khoản tiền đánh bạc lớn hơn các bị cáo khác. Trong tình hình hiện nay, tệ nạn cờ bạc đang là một bức xúc của xã hội; nó làm băng hoại đạo đức lối sống, thuần phong mỹ tục. Đặc biệt, đây là một trong những nguyên nhân dẫn đến ly hôn, nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác. Bởi vậy cần xử lý vụ án một cách nghiêm minh để răn đe, giáo dục riêng với các bị cáo và phòng ngừa chung.

{3.1}. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào.

Đối với bị cáo Bùi Văn D có 02 nhân thân xấu; Bị cáo Bùi Văn H có 01 nhân thân xấu, tuy nhiên thời gian vi phạm đã lâu nên cần xem xét khi lượng hình.

- Tình tiết giảm nhẹ:

+ Các bị cáo Bùi Văn T, Nguyễn Văn N, Bùi Văn H lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng lại thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt. Đây là các tình tiết quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo D khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, có công giúp người bị đuổi nước được chính quyền địa phương ghi nhận nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm u, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015;

{4}. Đối với tang vật là 01 bát, 01 đĩa sứ và 04 con vị dùng làm phương tiện đánh bạc cần tịch thu tiêu hủy; Với 9.700.000 đồng dùng để đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Các bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo luật định.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

{1}. Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn D, Bùi Văn H, Bùi Văn T, Nguyễn Văn N phạm tội "Đánh bạc".

{2}. Áp dụng:

+ Khoản 1, 3 Điều 321; các điểm s, u khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với Bùi Văn D.

+ Khoản 1, 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với Bùi Văn H và Nguyễn Văn N. (Đối với Nguyễn Văn N áp dụng thêm điểm c khoản 2 Điều 290 bộ luật Tổ tụng Hình sự)

+ Khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với Bùi Văn T.

{3}. Xử phạt:

- Bùi Văn D: 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án. Phạt tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng)

Giao bị cáo Bùi Văn D cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An và gia đình giám sát, quản lý và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo quy định tại Điều 68; Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự 2019.

- Bùi Văn H 15 (mười lăm) tháng Cải tạo không giam giữ nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 04.01.2020 đến ngày 07.01.2020 nay còn phải thi hành 14 (mười bốn) tháng 21 (hai một) ngày.

- Nguyễn Văn N 15 (mười lăm) tháng Cải tạo không giam giữ nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 04.01.2020 đến ngày 07.01.2020 nay còn phải thi hành 14 (mười bốn) tháng 21 (hai một) ngày

Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Bùi Văn H, Nguyễn Văn N cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian Cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Bùi Văn H, Nguyễn Văn N thay đổi nơi cư trú thì áp dụng điều 100 luật Thi hành án Hình sự 2015.

Phạt tiền bị cáo Bùi Văn H, Nguyễn Văn N mỗi bị cáo 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

- Phạt tiền bị cáo Bùi Văn T: 20.000.000 đồng. (hai mươi triệu đồng)

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 luật Thi hành án Dân sự thì các đương sự có quyền thỏa thuận, yêu cầu, tự nguyện hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, 7, 9 và hưởng thời hiệu quy định tại điều 30 luật Thi hành án Dân sự.

{4}. Về vật chứng:

Áp dụng Điều 47 bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 điều 106 bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ và 04 con vịt có tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An theo biên bản giao nhận ngày 15/6/2020; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 9.700.000 đồng (*Chín triệu bảy trăm ngàn đồng*) hiện đang tạm giữ trong tài khoản số 3949.0.1012759.00000 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nghi Lộc tại Kho bạc nhà nước huyện Nghi Lộc do Công an huyện Nghi Lộc chuyển ngày 26/02/2020.

{5}. Về án phí:

Các bị cáo Bùi Văn D, Bùi Văn T, Nguyễn Văn N, Bùi Văn H - mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tuyên bố các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi gửi:

- Bị cáo;
- VKSND h. Nghi Lộc;
- Công an h. Nghi Lộc;
- Chi cục Thi hành án Dân sự h. Nghi Lộc;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- TAND t. Nghệ An;
- Lưu HS

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Loan Hòa